

GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC MÔI TRƯỜNG CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

• TS. DƯƠNG QUANG NGỌC

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Trước kia, chúng ta thường cho rằng môi trường không thể bị tổn thương do những tác động của con người vì môi trường quá rộng lớn và không của riêng ai. Giờ đây, chúng ta biết rằng, chúng ta đã gây ra những tổn hại to lớn và vĩnh viễn cho cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên thiên nhiên và hệ sinh thái. Cuộc khủng hoảng môi trường toàn cầu hiện nay là hậu quả của các hệ thống giá trị hướng theo tính tham lam của con người và chủ nghĩa vật chất quá mức, cũng như của sai lầm tự mãn cho rằng khoa học và công nghệ sẽ giải quyết mọi vấn đề. Do vậy, muốn nâng cao chất lượng cuộc sống cũng như tránh được sự hủy hoại sinh thái thì cần phải có nhận thức sâu hơn về thế giới tự nhiên và phải xây dựng một hệ thống các giá trị mới, đó là Đạo đức môi trường (ĐĐMT).

1. Sự cần thiết phải giáo dục ĐĐMT cho học sinh THCS

Lứa tuổi học sinh (HS) trung học cơ sở (THCS) với đặc điểm tâm sinh lí được gọi là “thời kì quá độ”, “tuổi khủng hoảng”, “tuổi khó khăn”,... Trong giai đoạn này, các em có sự chuyển tiếp cơ bản và khác biệt đặc thù về mọi mặt như: thể chất, nhân cách, đạo đức, xã hội. Việc giáo dục các em ở “bước đệm” trưởng thành này mang tính bản lề, có tính quyết định tới sự hình thành nhân cách, hành vi của các em. Do vậy, những nhận thức và giá trị ĐĐMT được hình thành ở các em sẽ tồn tại và song hành với các em trong suốt cuộc đời.

Môi trường thế giới đang phải đối mặt với các thách thức, đó là: khí hậu toàn cầu biến đổi; thiên tai gia tăng cả về tần suất và quy mô tác động; tầng ôzôn suy giảm; các nguồn tài nguyên: đất, rừng, nước bị suy thoái và cạn kiệt; ô nhiễm môi trường xảy ra ở quy mô rộng; dân số gia tăng nhanh; đa dạng sinh học trên Trái Đất suy giảm.

Môi trường ở Việt Nam cũng bị xâm phạm trên nhiều lĩnh vực, như:

- Lĩnh vực hoạt động sản xuất, đặc biệt tại

các khu công nghiệp, khu chế xuất và các làng nghề truyền thống. Điển hình như vụ Công ty VEDAN Việt Nam, Công ty Miwon, Công ty giấy Việt Tri... xả nước thải không qua xử lí gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cho các dòng sông và cộng đồng dân cư sống xung quanh các nhà máy.

- Lĩnh vực kinh doanh nhập khẩu, với việc nhập khẩu máy móc cũ, công nghệ lạc hậu, sắt thép phế liệu, nhựa tái sinh chứa rác thải nguy hại, phá dỡ tàu cũ,... đặt môi trường vào tình trạng ô nhiễm nghiêm trọng.

- Lĩnh vực bảo tồn và khai thác khoáng sản, bảo vệ đa dạng sinh học: Hằng năm, có hàng nghìn hecta rừng bị chặt phá, kể cả rừng phòng hộ, khu bảo tồn thiên nhiên, rừng quốc gia.

- Lĩnh vực quản lí và xử lí chất thải y tế nguy hại, chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt chưa được quản lí và xử lí chặt chẽ theo quy chế xử lí chất thải.

- Lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, hoá chất, dịch bệnh trên người, gia súc, gia cầm có những diễn biến rất đáng lo ngại, như dịch lợn tai xanh, lở mồm long móng, dịch tiêu chảy cấp, nước tương chứa chất 3-MCPD gây ung thư, bánh phở chứa phormol, thực phẩm chứa hàn the, sữa có chứa melamine,...

2. Đạo đức môi trường

ĐĐMT là một phạm trù của đạo đức nói chung. Nếu như đạo đức xã hội giữ vai trò điều chỉnh các mối quan hệ giữa con người với con người, thì ĐĐMT điều chỉnh các mối quan hệ của con người đối với thế giới tự nhiên. Như vậy, ĐĐMT là quan niệm và cách thức ứng xử của con người và xã hội loài người đối với giới tự nhiên bảo đảm sự cùng tồn tại và phát triển của tự nhiên và xã hội. Tuy nhiên, khi khảo sát 526 HS và 107 giáo viên (GV) THCS, thì mới có 61,8% HS nhận thức được ĐĐMT điều chỉnh mối quan hệ giữa con người với tự nhiên (GV: 60,7%). Vẫn còn 33,3% HS cho rằng ĐĐMT điều chỉnh mối quan hệ giữa tự nhiên với con

người (GV: 21,5%)

Cần nhấn mạnh rằng, trong mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, bao giờ tự nhiên cũng là khách thể và con người là chủ thể, giữa chủ thể và khách thể luôn có ảnh hưởng qua lại và gắn bó hữu cơ. Nếu có được ĐĐMT đúng đắn, lành mạnh thì không những thiên nhiên được bảo vệ, được tôn tạo để ngày càng giàu, càng đẹp hơn mà bản tính tự nhiên của con người cũng được bảo toàn, con người sống khỏe mạnh, hạnh phúc hơn, xã hội càng có điều kiện phát triển tốt hơn. ĐĐMT nhấn mạnh tới trách nhiệm của con người với tự nhiên và với tương lai. Trung tâm của đạo đức là trách nhiệm, bao gồm: hiểu biết, năng lực bảo vệ, sự lựa chọn và ý nghĩa giá trị.

Giá trị ĐĐMT là những chuẩn mực cần thiết để điều chỉnh cách ứng xử của con người với thiên nhiên, xây dựng những hành vi và thái độ thân thiện với MT.

Đặc điểm của ĐĐMT là tính lợi ích và tính giá trị. Trong mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, người ta thường chỉ quan tâm đến lợi ích của chủ thể là con người mà quên đi lợi ích của khách thể là thế giới tự nhiên. Chính vì vậy, con người trong quá trình tác động, cải biến tự nhiên thường vi phạm ĐĐMT. Tất cả mọi sinh vật, kể cả con người và các thành phần của môi trường, nơi chúng tồn tại đều chứa đựng hai loại giá trị: Giá trị nội tại và giá trị sử dụng. Giá trị nội tại của mọi sinh vật, các yếu tố môi trường chính là sự

sống và phục vụ sự sống, và về cơ bản không có gì thay đổi trong suốt thời gian tồn tại. Còn cái mà con người nhận thức được, tiếp cận và sử dụng được từ tự nhiên là giá trị sử dụng. Đặc điểm loại giá trị sử dụng của thiên nhiên là hoàn toàn phụ thuộc vào nhu cầu của con người, vào sự nhận thức và trình độ phát triển của khoa học công nghệ.

Đổi mới nhận thức trong ĐĐMT: Theo quy luật tự nhiên, mọi sinh vật đều cố gắng xâm chiếm môi trường xung quanh mình, biến nó thành cái của chính mình hoặc của con cháu và các hậu duệ của mình. Đây chính là đạo đức mang tính "xâm chiếm" đã đem lại văn minh và tiến bộ của con người trong những thế kỉ trước đây, hiện đang dẫn nhân loại tới chỗ bế tắc và đòi hỏi phải được thay thế bằng một đạo đức khác, đó là đạo đức vì sự phát triển bền vững.

Gần đây đã xuất hiện giả thuyết Gaia với nhận định rằng tất cả vật sống và vật không sống trên Trái Đất đều là bộ phận của một hệ thống lớn toàn vẹn "Tự nhiên - con người - xã hội". Loài người cũng chỉ là một tế bào, hoặc một mô trong một vật sống khổng lồ. Trong cơ thể khổng lồ này, con người là hệ thần kinh do nó nhận thức được, chuyển giao được các thông tin và các hiểu biết về Trái Đất. Tuy nhiên, hệ thần kinh cũng chỉ là một bộ phận của cơ thể, không có bậc quan trọng khác và lại càng không thể đứng ngoài cơ thể. Giả thuyết Gaia là nền tảng của đạo đức vì sự phát triển bền vững.

Bảng: Một số khác biệt giữa nhận thức cũ và mới về môi trường

Nhận thức cũ (Thuyết chế ngự Thiên nhiên)	Nhận thức mới (Thuyết Gai-a)
Trái Đất có nguồn tài nguyên vô hạn	Tài nguyên trên Trái Đất là hữu hạn
Lúc tài nguyên hết hãy tới nơi khác tìm	Tái chế và ưu tiên sử dụng tài nguyên tái tạo được
Cuộc sống của con người được cải thiện dựa vào của cải vật chất	Vật chất chỉ là một khía cạnh của chất lượng cuộc sống của con người
Chi phí cho dự án thể hiện trong chi phí trong	Chi phí trong nhiều khi không quan trọng và không tốn kém bằng chi phí ngoài
Con người phải chinh phục thiên nhiên	Con người phải hợp tác với thiên nhiên
Công nghệ mới sẽ giải quyết các vấn đề môi trường hiện nay	Vấn đề môi trường hiện nay chỉ có thể giải quyết với sự tham gia của đạo đức
Đã có con người tất yếu phải có phế thải	Trong hệ sinh thái phế thải chỉ tồn tại tạm thời, nhìn lâu dài trong thiên nhiên không có phế thải

Qua khảo sát 526 HS và 107 GV tại 3 trường THCS cho thấy: mới chỉ có 74,7% HS nhất trí rằng con người phải hợp tác với thiên nhiên (GV: 73,8%), 70,2% HS cho rằng tài nguyên trên Trái đất là hữu hạn (GV: 93,5%), 58,2% HS - vấn đề môi trường hiện nay chỉ có thể giải quyết với sự tham gia của đạo đức; vẫn còn 11% HS cho rằng Trái Đất có nguồn tài nguyên vô hạn (GV: 3,74%).

Đổi mới tư duy trong ĐDMT: Để tránh các hiểm họa về MT toàn cầu, loài người không chỉ sử dụng khoa học và công nghệ để khắc phục mà điều quan trọng hơn là phải điều chỉnh, thay đổi các hành vi ứng xử, có thái độ đúng đắn đối với MT, xem đó là tiêu chuẩn để đánh giá về mặt đạo đức, trình độ văn minh, phẩm chất của mỗi con người sống trên Trái Đất- ngôi nhà chung của chúng ta.

Nhà kinh tế học Kenneth (2001) và một số nhà khoa học khác đã từng nói, thế giới công nghiệp hiện đang hoạt động rất mạnh mẽ và rộng khắp, nhưng hành vi về MT và tư duy về ĐDMT lại rất hạn chế, thể hiện qua các mặt sau đây: Xem Trái Đất có nguồn tài nguyên vô tận, nên cứ việc khai thác sử dụng mà không cần suy nghĩ đến thế hệ mai sau, bởi vì Trái Đất rộng lớn và khả năng tự làm sạch là không có giới hạn.

Robert Mellert (1997) đã đưa ra bốn quan điểm về trách nhiệm, đạo lí đối với thế hệ tương lai như sau:

- Các thế hệ tương lai cũng cần có những cái như hiện nay chúng ta đang có. Chúng có thể khác chúng ta về mặt ước muốn và sự ưu tiên, nhưng những nhu cầu cơ bản như lương thực, thực phẩm, không khí, nước và không gian sinh sống thì hoàn toàn giống chúng ta.

- Không ai trong chúng ta được quyền nghĩ rằng, chúng ta sinh ra trước các thế hệ mai sau thì được quyền có những nguồn tài nguyên phong phú hơn và một cuộc sống tốt đẹp hơn.

- Con người cũng giống các sinh vật khác, đã làm cha, làm mẹ luôn dành những điều tốt đẹp nhất cho con cháu. Đây là bản năng và cũng là đức tính tốt đẹp của sinh giới, bắt chấp cuộc sống của mình để hy sinh cho con cháu.

- Những hành động của chúng ta hôm nay, cả hành động tốt, và hành động xấu sẽ mãi mãi còn dư âm và tồn tại cho các thế hệ sau. Nghĩa là các thế hệ tương lai sẽ là kết quả của những gì chúng ta làm, chúng ta có hiện nay và chúng sẽ mãi mãi tồn tại cho chúng ta, nếu chúng ta để lại cho chúng một nguồn tài nguyên có thể tái tạo được, những công trình và những di sản thân thiện với môi trường.

Một số giá trị ĐDMT được xác định dựa trên một số nguyên tắc sau:

- Con người và xã hội loài người là sản phẩm, là một bộ phận cấu thành không thể tách rời với thế giới tự nhiên, là một dạng vật chất trong thế giới vật chất thống nhất; một yếu tố, một khâu quan trọng của hệ thống Tự nhiên-Con người-Xã hội.

- Mọi sinh vật, kể cả con người và các yếu tố của môi trường sinh thái ngoài giá trị sử dụng còn có giá trị nội tại, mà cơ sở của giá trị nội tại là sự sống và phục vụ sự sống.

- Sự khai thác các giá trị sử dụng của các khách thể tự nhiên phải tuân theo nguyên tắc hoạt động của chu trình sinh học hay chu trình trao đổi vật chất, năng lượng và thông tin giữa xã hội và tự nhiên.

- Con người phải tự giác điều chỉnh hành vi của mình trong mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, nhằm mục đích tạo ra sự hài hoà thật sự với tự nhiên.

- Các nguồn tài nguyên thiên nhiên phải thực sự được coi là nguồn vốn quý giá của sản xuất xã hội, mà cho đến nay chưa có gì có thể thay thế được.

Những giá trị ĐDMT giáo dục cho học sinh THCS

- *Tiết kiệm trong tiêu dùng và thân thiện với môi trường:* Hiện trạng tài nguyên môi trường ở nước ta là bức tranh về các vấn đề nổi trội như: sự suy thoái và cạn kiệt nhiều nguồn tài nguyên thiên nhiên, vấn đề ô nhiễm môi trường sống. Trong số các nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là lối sống "không thân môi trường" của nhiều người dân đô thị cũng như ở nông thôn với các đặc điểm: Sao chép lối sống tiêu thụ của các nước phát triển, trong đó có nhiều điều không có lợi cho việc tiết kiệm tài nguyên và phát triển bền vững; khai thác cạn kiệt tài nguyên quý hiếm, nhằm đáp ứng nhu cầu xa xỉ của một số người; hoá chất thực phẩm, các chất kích thích, hoocmôn tăng trọng được sử dụng ngày càng nhiều;...

- *Khai thác, sử dụng đi đôi với tái tạo tự nhiên:* Sự khai thác các giá trị sử dụng của thế giới tự nhiên phải tuân theo nguyên tắc hoạt động của chu trình sinh học hay chu trình trao đổi vật chất, năng lượng và thông tin giữa xã hội con người và tự nhiên để đảm bảo sự thống nhất, tính toàn vẹn của toàn bộ sinh quyển.

- *Sống hòa hợp với thiên nhiên:* Cần thiết làm cho học sinh thấy rõ, con người và xã hội loài người là một bộ phận cấu thành không tách rời với thế giới tự nhiên, là một dạng vật chất trong thế giới vật chất thống nhất, là một khâu quan trọng của hệ thống: tự nhiên - con người và xã hội. Tiếp cận thiên nhiên với lòng thành kính, giữ gìn và nâng niu, sử dụng thiên nhiên một

cách có hiệu quả và tiết kiệm - đây là vấn đề thiết yếu và nòng cốt trong giáo dục ĐĐMT.

- *Bình đẳng trong hưởng thụ các nguồn tài nguyên và lợi ích môi trường*: Trái Đất là ngôi nhà chung, mọi người đều có quyền bình đẳng sống trong một môi trường an toàn cũng như quyền theo đuổi hạnh phúc và phần vinh cá nhân. Do đó, cần phải cùng nhau chia sẻ một cách bình đẳng các lợi ích và trách nhiệm khi sử dụng môi trường chung. Mọi sự xâm hại môi trường đều phải lên án và mọi sự tôn tạo môi trường cũng cần được động viên khích lệ.

- *Hợp tác và chia sẻ các trách nhiệm bảo vệ môi trường*: Mọi thành viên của xã hội cần ý thức được trách nhiệm của mình về nơi ở, trong cộng đồng và ngoài xã hội về bảo vệ môi trường, coi chỉ tiêu ĐĐMT này thành chỉ tiêu đánh giá phẩm chất đạo đức con người. Điều quan trọng khác là không chỉ nhận lấy trách nhiệm, mà còn phải thể hiện sự quyết tâm, cùng chia sẻ thái độ và trách nhiệm với mọi người trong việc bảo vệ tính toàn vẹn của môi trường như một hệ thống - sự sống tổng thể.

- *Tự giác và trung thực trong bảo vệ môi trường*: Tự giác là thước đo của đạo đức. Một khi cá nhân đã tự giác trong bảo vệ môi trường thì mọi hành vi của họ đều hướng đến việc gìn giữ môi trường, và không cần phải giám sát hay nhắc nhở.

3. Một số giải pháp giáo dục đạo đức môi trường cho học sinh THCS

Để các giá trị ĐĐMT thực sự trở thành tiêu chí đánh giá phẩm chất đạo đức con người nói chung cũng như HS THCS nói riêng, trước hết chúng ta cần:

- Thay đổi nhận thức và tư duy mang tính xâm chiếm, vốn đã in sâu trong mỗi cá nhân, thành nhận thức và tư duy thân thiện với môi trường, vì sự phát triển bền vững.

- Quán triệt và thực thi có hiệu quả Đề án của Chính phủ về việc “Đưa các nội dung BVMT vào hệ thống giáo dục quốc dân”, như: chỉ đạo triển khai giáo dục bảo vệ môi trường nói chung và giáo dục ĐĐMT nói riêng đến từng cấp bậc học trong đó có cả cấp THCS bằng các văn bản chỉ đạo, kết hợp với các đợt triển khai tập huấn bồi dưỡng giáo viên để nâng cao nhận thức, kỹ năng, phương pháp giảng dạy tích hợp, kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa cho giáo viên về ĐĐMT; Từng bước đưa nội dung giáo dục ĐĐMT vào sách giáo khoa một số môn học có điều kiện thuận lợi như: Giáo dục công dân, Địa lí, Sinh học, Hoạt động giáo dục ngoài

giờ lên lớp. Xây dựng tài liệu hỗ trợ kiến thức về ĐĐMT cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên THCS.

Tăng cường sự tham gia của cộng đồng và HS, tạo điều kiện để các em được học trong môi trường, vì môi trường thông qua các buổi học ngoại khóa, tham quan.

Đa dạng cách tiếp cận giáo dục ĐĐMT, như: bằng hệ thống giáo dục trong nhà trường; bằng hoàn cảnh cụ thể là cho HS đối mặt với các “khủng hoảng” môi trường như thiếu nước, thiếu đất canh tác, và thực tế sẽ thay đổi tính cách của họ; bằng chuyển đổi tính cách, vừa giáo dục trong mọi tình huống, vừa sử dụng những tình huống khó khăn thực tế về môi trường để làm cho con người nhận thức sâu sắc và chuyển hướng quan niệm về đạo đức của họ; dựa trên phương diện quyền để mọi người và HS thấy được chúng ta và con cháu chúng ta có quyền được sống trong điều kiện môi trường tốt nhất, nhưng cũng phải thấy được nghĩa vụ của chúng ta trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường cho thế hệ tương lai; dựa trên kỹ năng sống giúp con người biến kiến thức thành thái độ, giá trị, hành vi và thói quen lành mạnh; dựa trên quan niệm của Phật giáo với thuyết Nhân - Quả “Gieo nhân nào thì gặt quả ấy” để nói rằng kiếp trước làm nhiều điều ác thì kiếp sau phải hứng chịu những tai ương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Hải tổng hợp, *Tội phạm môi trường ngày càng phức tạp* (<http://www.thiennhien.net/news/135/ARTICLE/7186/2008-11-18.html>)
2. Hồng Khánh, *Quốc hội mổ xẻ vi phạm của Vedan* (<http://vnexpress.net/GL/Xa-hoi/2008/10/3BA07B82>)
3. Baird Callicott, *Environmental Ethics: An Overview* (<http://environment.harvard.edu>)
4. Ernest Partridge, *Environmental Ethics: An Introduction* (<http://www.igc.org/gadfly>)
5. Joseph R. Des Jardins, *Environmental Ethics. Printed in Canada Ron Epstein, Environmental Ethics* (<http://online.sfsu.edu>), 1997.

SUMMARY

We used to talk about invulnerability of the environment before human impacts because it is huge and does not belong to anybody. Now we know that we have cause serious and permanent damages to the landscape, resources and ecosystems. Therefore the author underlines that environment ethics shall be taught to lower secondary students and proposes some measures for more effective teaching of environment ethics.